CÔNG TY ĐIỆN LỰC TÂY NINH
PHÒNG ĐIỀU ĐỘ

Số: 3349/ĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 09 tháng 10 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 12 THÁNG 10 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:

- Không có.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.032.604	2.833.691	0	8.400
2	Pmax (MW)	2303,0	423,4	0,000	0,350
3	Pmin (MW)	1562,9	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 12/10/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	**LƯỚI ĐIỆN 110KV**																				
1	12-10-26	08h00	12-10-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	12-10-26	08h00	12-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	12-10-26	18h00	12-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	08h00	12-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	12-10-26	18h00	12-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thảng Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, 172 An hội - 171 Đức Huệ	Từ trụ 22A đến trụ 22A/12, từ trụ 25 đến trạm 110kV An Hội	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông.	Từ trụ 04 đến trụ 24	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	09-10-26	06h00	24-10-26	18h00	XNLĐTN	- Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2	- Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	- Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	- Thi công móng T32 (trùng tim) và lắp dựng cột T31-T37. - Thi công kéo dây dẫn phân pha cả cáp quang từ Cột cổng ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng - 102B (T30). - Thu hồi trụ hiện hữu. - Thi công kéo mới dây dẫn phân pha 2 mạch từ 102B (T30) - T91HH. - Thay dây chống sét hiện hữu bằng dây cáp quang từ 102B (T30) - T91HH. - Hàn nối hộp cáp quang tại 91HH; 102B; CC 172 KCN Trảng Bàng. - Chỉnh định cài đặt rơle bảo vệ cho ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng. - Đấu lèo mới tại T91HH (chuyển mạch ĐD hiện hữu sang mạch 171 Củ Chi 2) và nghiệm thu đóng điện vận hành đoạn Đường dây từ trụ T91HH đến cột cổng ngăn 172 TBA 110kV KCN Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Củ Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Mất điện đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện, cô lập đường dây 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.;	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện 15 ngày liên tục

B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/50/2 đến trụ 53/142/6/50/62 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/50/2 đến trụ 53/142/6/50/62 nhánh rẽ 12,7kV Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, phát quang lưới điện từ trụ 53/142/6/50/2 đến trụ 53/142/6/50/62 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp Phước Bình xã Phước Chỉ	Cắt LBFCO trụ 53/142/6/50/1 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	408	5,2406	0,0097	0,2044	0,0004	0,057	514	
2	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 107 đến trụ 107/1, từ trụ 110 đến trụ 120 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 107 đến trụ 107/1, từ trụ 110 đến trụ 120 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Từ trụ 120 đến trụ 134 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 120 đến trụ 134 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ	Từ trụ 341 đến trụ 344, từ trụ 486 đến trụ 491 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Ốp tôn thân trụ từ trụ 341 đến trụ 344, từ trụ 486 đến trụ 491 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/87A đến trụ 118/92A Truông Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm trèo từ trụ 118/87A đến trụ 118/92A Truông Mít - Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ	Tại trụ 146/1, trụ 151/6 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm trèo tại trụ 146/1, trụ 151/6 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 90 đến trụ 90A Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm trèo từ trụ 90 đến trụ 90A Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Tại trụ 32B/1, trụ 124/13, trụ 136B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm trèo tại trụ 32B/1, trụ 124/13, trụ 136B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

10	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 400kVA Ấp 2.3 trụ 42/11A tuyến 471PĐC	TBA 400kVA Ấp 2.3 trụ 42/11A tuyến 471PĐC	Đào lỗ, dựng trụ hạ áp, sang lưới sang thùng công tơ từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ trụ 42/110/2 tuyến 471PĐC theo chiết tính số 116 khách hàng Lê Hồng Cúc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Ấp 1, 2 xã Truông Mít	Cắt CB TBA 400kVA Ấp 2.3 trụ 42/11A tuyến 471PĐC	203	1,7053	0,0033	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
12	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 160kVA Hùng Vương 6 trụ 54/105A/1 tuyến 471PĐC TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 471PĐC TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 471PĐC	TBA 160kVA Hùng Vương 6 trụ 54/105A/1 tuyến 471PĐC TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 471PĐC TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 471PĐC	Cắt lèo hạ áp trụ 54/103, đấu lèo hạ áp trụ 54/105A/1/5p, cắt dừng dây hạ áp trụ 54/105A/1/1p, đấu lèo hạ áp trụ 54/106b giảm tải trạm trụ 54/105A/1 và phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 54/105A/1, 54/102, 54/107 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Khu phố Thanh Hà, Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt CB TBA 160kVA Hùng Vương 6 trụ 54/105A/1 tuyến 471PĐC, TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 471PĐC, TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 471PĐC	420	3,5282	0,0069	0,0006	0,0000	0,198	2.910	
13	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Đào lỗ, dựng trụ hạ áp, đổ bê tông từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bổ Túc tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bổ Túc tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bổ Túc tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bổ Túc tuyến 476SN	50	0,4787	0,0009	0,0250	0,0000	0,034	309	
15	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bổ Túc tuyến 476SN	Trạm 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bổ Túc tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bổ Túc tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bổ Túc tuyến 476SN	146	1,3979	0,0026	0,0731	0,0001	0,274	2.469	
16	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/15 Bổ Túc 23 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/15 Bổ Túc 23 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/70/15 Bổ Túc 23 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/70/15 Bổ Túc 23 tuyến 476SN	23	0,2202	0,0004	0,0115	0,0000	0,034	0	
17	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/52 Bổ Túc 4 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/52 Bổ Túc 4 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/52 Bổ Túc 4 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/52 Bổ Túc 4 tuyến 476SN	52	0,4979	0,0009	0,0260	0,0000	0,034	0	
18	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bổ Túc 16 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bổ Túc 16 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bổ Túc 16 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bổ Túc 16 tuyến 476SN	26	0,2489	0,0005	0,0130	0,0000	0,023	0	
19	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

20	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/101 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/101 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 75kVA trụ 19B/70 Bình Minh - G, 50kVA trụ 19B/70/10 Giồng Cà - V tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/70/10 đường Giồng Cà tuyến 473TN	Tháo trạm 75kVA trụ 19B/70, lắp mới TBA 3x50kVA trụ 19B/5B, ép lèo cân pha hạ áp từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/70/10 đường Giồng Cà tuyến 473TN (TTr 11)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu phố Giồng Cà phường Bình Minh	- Cắt CB trạm 19B/70/10 Giồng Cà - V tuyến 473TN - Cắt FCO tháo hotline trạm 19B/70 Bình Minh - G tuyến 473TN	162	1,4425	0,0027	0,0812	0,0002	0,171	1.543	
22	12-10-26	08h00	12-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 95/1 đến trụ 95/8, từ trụ 95/5 đến trụ 95/5/10, từ trụ 95/5/6 đến trụ 95/5/6/3, từ trụ 95/3/1 đến trụ 95/3/3, từ trụ 93b đến trụ 93b/4B/6 tuyến 472SD	Lưới điện hạ áp từ trụ 95/1 đến trụ 95/8, từ trụ 95/5 đến trụ 95/5/10, từ trụ 95/5/6 đến trụ 95/5/6/3, từ trụ 95/3/1 đến trụ 95/3/3, từ trụ 93b đến trụ 93b/4B/6 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp, căng dây hạ áp bị chùng từ trụ 95/1 đến trụ 95/8, từ trụ 95/5 đến trụ 95/5/10, từ trụ 95/5/6 đến trụ 95/5/6/3, từ trụ 95/3/1 đến trụ 95/3/3, từ trụ 93b đến trụ 93b/4B/6 tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB trạm 250kVA trụ 95/3 Bình Long 8 tuyến 472SD	101	0,3520	0,0017	0,0197	0,0001	0,034	120	
23	12-10-26	13h30	12-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/7T tuyến 476SD	Từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/7T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/7T tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	12-10-26	13h30	12-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 151 đến trụ 151/13, từ trụ 151/7 đến trụ 151/7/9 tuyến 472SD	Từ trụ 151 đến trụ 151/13, từ trụ 151/7 đến trụ 151/7/9 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 151 đến trụ 151/13, từ trụ 151/7 đến trụ 151/7/9 tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
															Đơn vị		Công ty				
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	**LƯỚI ĐIỆN 110KV**																				
	Không có																				
B.	**LƯỚI ĐIỆN 22KV**																				
1	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ MC 479TĐ đến trụ 8/191 lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức tuyến 479TĐ	Đường dây 22kV từ MC 479TĐ đến trụ 8/191 lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức tuyến 479TĐ	Thi công đường dây Lộ ra tuyến 479TĐ và nghiệm thu đóng điện đưa vào vận hành đường dây 22kV từ MC đến trụ 8/191 lộ ra trạm 110kV Thạnh Đức tuyến 479TĐ và các thiết bị 3LTD trụ 8/36, 8/37, Recloser trụ 8/37, 3LTD trụ 8/189, 8/91, Recloser trụ 8/190, 3LTD trụ 8/116, 8/118, LBS trụ 8/117 tuyến 479TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC 479, đóng cầu dao đất 479-76 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	12-10-26	17h00	12-10-26	18h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 8/191 tuyến 479TĐ đến trụ 92/11B/50 Tầm Lanh tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 8/191 tuyến 479TĐ đến trụ 92/11B/50 Tầm Lanh tuyến 472TĐ	Chuyển điện tuyến 479TĐ cấp điện cho tuyến 472TĐ đến cuối tuyến	Chuyển điện	0	Không mất điện	Đóng 3LTD trụ 8/191, Recloser trụ 8/190 Tầm Lanh 2 tuyến 479TĐ Cắt LBS trụ 92/11B/50 Tầm Lanh tuyến 472TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:
- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thếTây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hồ Hữu Ngọc